

ỦY BAN DÂN TỘC

Số: /UBDT-KHTC

V/v báo cáo tình hình KT-XH, tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển KT-XH vùng DTTS&MN năm 2022 và Kế hoạch phát triển KT-XH vùng DTTS&MN năm 2023.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày tháng 7 năm 2022

Kính gửi: Ủy ban nhân dân tỉnh/thành phố.....

Để phục vụ công tác xây dựng báo cáo tình hình kinh tế - xã hội, tình hình thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội (KT-XH) vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) năm 2022 và dự kiến Kế hoạch phát triển KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN năm 2023 theo yêu cầu của Quốc hội và Chính phủ, Ủy ban Dân tộc đề nghị quý Ủy ban chuẩn bị báo cáo, với nội dung:

1. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển KT-XH 8 tháng đầu năm 2022, ước thực hiện cả năm 2022, trọng tâm là vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi. Trong đó làm rõ những thuận lợi, khó khăn, kết quả đạt được, tồn tại, hạn chế nguyên nhân trong quá trình tổ chức thực hiện và những giải pháp cụ thể để hoàn thành nhiệm vụ Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2022.

2. Dự kiến Kế hoạch phát triển KT-XH năm 2023, trọng tâm là vùng đồng bào DTTS&MN, trong đó phân tích dự báo tình hình, những khó khăn, thách thức đặt ra và kiến nghị mục tiêu, đề xuất nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu triển khai thực hiện.

(Có Phụ lục đề cương báo cáo kèm theo).

Đề nghị quý Ủy ban gửi báo cáo về Ủy ban Dân tộc **trước ngày 15/8/2022** (thông qua Vụ Kế hoạch - Tài chính, Đ/c: 349 Đội Cấn, Ba Đình, Hà Nội, văn bản chính thức và file mềm đề nghị gửi về hộp thư: vukehoachtaichinh@cema.gov.vn hoặc dohuudan@cema.gov.vn. Trong quá trình xây dựng báo cáo nếu gặp khó khăn, vướng mắc, xin liên hệ đ/c Đỗ Hữu Đán, Chuyên viên chính Vụ KHTC, ĐT: 0243.7346839/0912138599 để được hướng dẫn).

Trân trọng cảm ơn sự phối hợp của quý Ủy ban./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBDT (để b/c);
- Các Thứ trưởng, PCN UBDT;
- Lưu: VT, KHTC.

**KT. BỘ TRƯỞNG, CHỦ NHIỆM
THỨ TRƯỞNG, PHÓ CHỦ NHIỆM**

Lê Sơn Hải

ỦY BAN DÂN TỘC

Phụ lục I

ĐỀ CƯƠNG

BÁO CÁO TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI, TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2022; DỰ KIẾN KẾ HOẠCH PHÁT TRIỂN KINH TẾ XÃ HỘI VÙNG ĐỒNG BÀO DÂN TỘC THIỂU SỐ VÀ MIỀN NÚI NĂM 2023

(Kèm theo Công văn số: /UBND-KHTC ngày tháng 7 năm 2022 của Ủy ban Dân tộc)

1. Tình hình kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS&MN

- a) Giới thiệu qua về điều kiện tự nhiên, xã hội của tỉnh.
- b) Khái quát tình hình KT-XH chung của tỉnh, tình hình KTXH vùng đồng bào DTTS&MN năm 2022.
- c) Về sản xuất, đời sống của đồng bào vùng DTTS&MN
 - Về nông nghiệp (sản xuất, trồng trọt, chăn nuôi), lâm nghiệp, thủy sản.
 - Tác động của đại dịch Covid-19 đến đồng bào DTTS&MN.
 - Về tình hình thiếu đất ở, thiếu đất sản xuất; tình hình di cư, đánh giá lao động di cư.
 - Về sử dụng nước sạch, nước hợp vệ sinh.
 - Các vấn đề khác cần quan tâm.
- d) Về văn hóa, xã hội của vùng đồng bào DTTS&MN
 - Về văn hóa, thông tin.
 - Về lĩnh vực y tế, phòng chống dịch bệnh.
 - Về giáo dục, đào tạo.
 - Về tôn giáo.
- e) Về thiên tai, dịch bệnh.
- f) Về an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội

2. Đánh giá tình hình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi (DTTS&MN) 8 tháng đầu năm 2022, ước thực hiện cả năm 2022.

- a) Kế hoạch phát triển KTXH vùng đồng bào DTTS&MN năm 2022 (Vốn NSTW: ... triệu đồng, trong đó vốn ĐTPT:.... triệu đồng, vốn sự nghiệp: triệu đồng; Vốn NS tỉnh: ... triệu đồng, trong đó vốn ĐTPT:.... triệu đồng, vốn sự nghiệp: triệu

đồng; Nguồn vốn khác: ... triệu đồng, trong đó vốn ĐTPT:.... triệu đồng, vốn sự nghiệp: triệu đồng).

- Kết quả giải ngân các nguồn vốn đến tháng 8/2022 và ước đến hết năm 2022.

- Các kết quả, mục tiêu chính: Tốc độ tăng trưởng kinh tế, kết quả xóa đói giảm nghèo, kết quả về y tế (số người được khám chữa bệnh, mua thẻ BHYT...), lĩnh vực giáo dục và đào tạo (số học sinh đi học/tổng số học sinh đến tuổi đi học; số người được đào tạo, bồi dưỡng; số học sinh bỏ học do hoàn cảnh khó khăn/do đại dịch Covid-19....

b) Kết quả thực hiện các chính sách dân tộc:

- Kết quả thực hiện các chính sách dân tộc theo các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ.

- Kết quả thực hiện các chính sách dân tộc khác tại địa phương.

(phân tích kết quả chủ yếu đạt được, nguồn kinh phí được phân bổ, số người được thụ hưởng chính sách, khó khăn, vướng mắc và kiến nghị, đề xuất...)

c) Những thuận lợi, khó khăn, tồn tại, hạn chế nguyên nhân trong quá trình tổ chức thực hiện.

d) Những giải pháp cụ thể để hoàn thành nhiệm vụ Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022.

3. Dự kiến Kế hoạch phát triển kinh tế xã hội vùng đồng bào DTTS&MN năm 2023

a) Dự báo tình hình quốc tế và trong nước, những khó khăn, thách thức đặt ra.

b) Dự kiến nguồn kinh phí (NSTWW, NSDP, nguồn hợp pháp khác).

c) Mục tiêu, nhiệm vụ chủ yếu năm 2023.

d) Giải pháp chủ yếu triển khai thực hiện.

4.Đề xuất, kiến nghị

(Có phụ lục số liệu báo cáo kèm theo).

DANH SÁCH GỬI CÔNG VĂN

- 1. UBND các tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương vùng đồng bào DTTS&MN.**
- 2. Bộ trưởng, Chủ nhiệm UBNDT và các Thứ trưởng, Phó Chủ nhiệm UBNDT.**